

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày: 18 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Phán;

Ông Vũ Xuân Thuỳ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trịnh Tuấn A, sinh ngày 25/02/1993; nơi cư trú: Xã Xuân Phúc (xóm 3, xã Xuân Kiên cũ), huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Kiên C và bà Ngô Thị T; gia đình có 03 người, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 26/4/2024 đến nay; “có mặt”.

2. Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 07/02/1996; nơi cư trú: Tổ dân phố Hoa V, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh T và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 02 người, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/8/2024; “có mặt”.

3. Trịnh Văn C, sinh ngày 17/01/1993; nơi cư trú: Thôn N 01, xã Tam T, huyện Phúc T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kinh doanh bê tông, xuất khẩu lao động; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn L và bà Nguyễn Thị N; gia đình có 02 người, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/5/2024, đến ngày 31/5/2024 chuyển tạm giam, đến ngày 15/6/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; “có mặt”.

4. Đỗ Thị Ngọc H, sinh ngày 27/01/1984; nơi cư trú: Khu 4, xã Phương L, Thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Đỗ Anh L và bà Ngô Thị Y; gia đình có 04 người, bị cáo là thứ nhất; có chồng là Nguyễn Ngọc T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/8/2024; “có mặt”.

5. Triệu Trọng L, sinh ngày 04/6/1984; nơi cư trú: Thôn M, xã M, thành phố, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Trọng N và bà Trần Thị L; gia đình có 03 người, bị cáo là thứ nhất; có vợ Trần Thị H và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 22/5/2024 đến ngày 15/6/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; “có mặt”.

6. Phạm Mạnh T, sinh ngày 18/7/1983; nơi cư trú: Phòng 4, nhà 6 tầng, ngõ 3/5 T, tổ dân phố Đ, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết H và bà Phạm Thị N; gia đình có 03 người, bị cáo là thứ ba; có vợ là Nguyễn Hồng Cúc và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 10/5/2024 đến ngày 15/6/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; “có mặt”.

7. Nguyễn Hồng C, sinh ngày 04/4/1999; nơi cư trú: Thôn Đ2, xã Đ, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ Đ và bà Nguyễn Thị X; gia đình có 02 người, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/8/2024; “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Ngô Thị T, sinh năm 1974; “vắng mặt”;
2. Chị Đào Thị T, sinh năm 1990; “vắng mặt”;
3. Anh Lê Đình T, sinh năm 1981; “vắng mặt”;
4. Anh Nguyễn Đại H, sinh năm 1987; “vắng mặt”;
5. Anh Lưu Thanh B, sinh năm 1993; “vắng mặt”;
6. Anh Phan Văn H, sinh năm 2025; “vắng mặt”;
7. Chị Đặng Thị Thu H, sinh năm 1988; “vắng mặt”;
8. Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1984; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Tuấn A không có việc làm ổn định nên lên mạng Internet tìm hiểu cách làm giấy tờ giả là các bằng tốt nghiệp THPT, chứng chỉ liên quan đến giáo dục của các cơ quan, tổ chức cho khách hàng để thu lời bất chính. Để sản xuất, làm giả con dấu và các loại giấy tờ, tài liệu giả, Trịnh Tuấn A đã mua sắm các công cụ, máy móc, vật tư gồm: Máy tính, máy in phun màu, máy ép plastic, máy photo đơn sắc, máy chiếu ánh sáng tím cùng các vật tư ngành in (các loại giấy, chất keo silicon)...đưa về căn phòng tầng 4 ngôi nhà của Tuấn

A tại xóm 3, xã Xuân Kiên (cũ), thuộc xã Xuân Phúc, huyện X, tỉnh Nam Định. Sau đó, Trịnh Tuấn A lập 01 tài khoản facebook mang tên “Ngô Quang Huy” và viết bài quảng cáo, bình luận nội dung, nhấn tin vào trang hội nhóm làm bằng cấp, chứng chỉ giả trên mạng xã hội Facebook với nội dung “Làm bằng cấp 3, các chứng chỉ giả cho khách có nhu cầu với giá cả phải chăng”, rồi để lại số điện thoại 0941.082.756; 0857.716.889 hoặc 0787.411.392 (đăng ký tài khoản Zalo mang tên T.A và Bc) để những người có nhu cầu tìm kiếm và đặt hàng qua tài khoản mạng xã hội Zalo của Trịnh Tuấn A.

Từ năm 2020 đến ngày 22/4/2024, Trịnh Tuấn A đã làm giả nhiều con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Vào khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 22/4/2024 Trịnh Tuấn A cho các tài liệu giả đã làm vào phong bì thư, dán mã vận đơn nhờ bà Ngô Thị T (là mẹ đẻ) mang ra Bưu cục Xuân Tiến, thuộc xóm 7, xã Xuân Tiến (cũ) thuộc xã Xuân Phúc, huyện X gửi thì bị Tổ công tác của Công an huyện X, tỉnh Nam Định phát hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra và tiến hành thu giữ trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 29C1 - 013.67 do Thẩm điều khiển có 08 phong bì thư màu trắng dán kín, bên trong các phong bì thư có chứa tài liệu gồm 03 bằng tốt nghiệp THPT và 32 tài liệu sao y bản chính bằng tốt nghiệp THPT có đóng dấu, ký tên của các văn phòng công chứng khác nhau, gồm:

- 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên “PHẠM VĂN T”, ngày, tháng, năm sinh: 23/09/2004, đề nơi cấp: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Tháp, số hiệu: T01753378, cấp ngày: 19/9/2022, số vào sổ cấp bằng: 16718/THPT22 có chữ ký của Giám đốc Sở - Nguyễn Thúy H”; Kèm 05 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT mang tên PHẠM VĂN T của văn phòng công chứng Bà Điểm đề ngày 22/4/2024 được để bên trong phong bì thư đề tên người gửi ở góc trái trên cùng “Ngô Quang H 0941082756”, người nhận đề tên “Nguyễn Hữu N số 17, đường số 1, KP5, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh, 0829885376”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597791VN. *(không xác minh được người nhận)*.

- 05 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT đề tên “VÕ DUY M”, sinh ngày: 12/10/1992, đề nơi cấp: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Ngãi, số hiệu: 00962817, cấp ngày: 15/10/2010, số vào sổ cấp bằng: 15/10/2010 có chữ ký của Giám đốc Sở - Thái Văn Đ; con dấu và chữ ký của phòng công chứng Bà Điểm – TP Hồ Chí Minh” được để bên trong phong bì thư đề tên người gửi ở góc trái trên cùng “Ngô Quang H 0941082756”, người nhận đề tên “Hạnh, 171A Hà Thị Khéo, p. Trung Mỹ Tây, quận 12, TP Hồ Chí Minh, 0906900856”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597774VN. *(không xác minh được người nhận)*.

- 03 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT đề tên “HOÀNG VĂN N”, sinh ngày: 21/10/2003, đề nơi cấp: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo TP Hà Nội, số hiệu: T00862817, cấp ngày: 22/9/2021, số vào sổ cấp bằng: B21/255/62817 có chữ ký của Giám đốc Sở - Trần Thế C; con dấu và chữ ký của phòng công chứng Lê Hòa” được để bên trong phong bì thư đề tên người gửi ở góc trái trên cùng “Ngô Quang H 0941082756”, người nhận đề tên “Hoàng số 6, xóm Cầu Nghè, tổ dân phố Hoa V, thị trấn Q, Q, Hà Nội 0867974823”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597757VN”. *(Bc Hoàng)*

- 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên “PHAN VĂN H, sinh ngày: 02/08/2005, đề nơi cấp: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo tỉnh Thừa Thiên Huế, số hiệu: T02632817, cấp ngày: 16/9/2023, số vào sổ cấp bằng: 09821/2023 có chữ ký của Giám đốc Sở - Nguyễn Tân”; kèm theo 03 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT mang tên PHAN VĂN H của văn phòng công chứng Nguyễn Lâm đề ngày 22/4/2024 được để bên trong phong bì thư đề tên người gửi ở góc trái trên cùng “Ngô Quang H 0941082756”, người nhận đề tên “Phan Văn H, thôn Tân An, xã Lộc Bình, huyện Phú Lộc, Thừa Thiên Huế, 0565012398”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597765VN. (Bc Hoàng)

- 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên “NGUYỄN PHI V, sinh ngày: 16/10/2001, đề nơi cấp: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Tháp, số hiệu: B3481279, cấp ngày: 25/11/20219, số vào sổ cấp bằng: 1625/THPT.19 có chữ ký của Giám đốc Sở - Trần Thanh L”; kèm theo 05 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT mang tên NGUYỄN PHI V của văn phòng công chứng Bà Điểm – TP Hồ Chí Minh đề ngày 22/4/2024) được để bên trong phong bì thư đề tên người gửi ở góc trái trên cùng “Ngô Quang H 0941082756”, người nhận đề tên “Chị Thu P, Số 9 đường 24B, phường Bình Trị Đông, Bình Tân, TP Hồ Chí Minh, 0972870089”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597788VN. (tách ra xử lý sau)

- 03 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT đề tên “LƯU THANH B”, sinh ngày: 29/5/1993, đề nơi cấp: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo tỉnh Tuyên Quang, số hiệu: A01982178, cấp ngày: 25/7/2011, số vào sổ cấp bằng: 6010210128 có chữ ký của Giám đốc Sở - Hoàng Văn T; con dấu và chữ ký của phòng công chứng Lê Hòa” được để bên trong phong bì thư đề tên người gửi ở góc trái trên cùng “Ngô Quang H 0941082756”, người nhận đề tên “Châm, Tầng 4 tòa Intracom 33 Cầu Diễn, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, 0868404199”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597743VN” (ký hiệu A11, A12, A13- bc Châm).

- 05 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT đề tên “PHẠM VĂN H”, sinh ngày: 25/3/1999, đề nơi cấp: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo tỉnh Bạc Liêu, số hiệu: B2201517, cấp ngày: 15/10/2017, số vào sổ cấp bằng: 2017/60/002/162 có chữ ký của Giám đốc Sở - Lâm Thị S; con dấu và chữ ký của phòng công chứng Bà Điểm” được để bên trong phong bì thư đề tên người gửi ở góc trái trên cùng “Ngô Quang H 0941082756”, người nhận đề tên “Tú số 50, đường số 5, ấp Tiền Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh, 0812070643”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597805VN”, (không xác minh được người nhận).

- 03 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT đề tên “NGUYỄN THANH T”, sinh ngày: 01/10/1994, đề nơi cấp: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam, số hiệu: A1824717, cấp ngày: 15/10/2012, số vào sổ cấp bằng: 318/2012 có chữ ký của Giám đốc Sở - Hà Thanh Q; có dấu tròn đỏ và chữ ký của công chứng viên Nguyễn Thị M thuộc phòng công chứng Lê Hòa – Hà Nội đề ngày 22/4/2024 được để bên trong phong bì thư đề tên người gửi ở góc trái trên cùng “Ngô Quang H 0941082756”, người nhận đề tên “Thu, 143 Nguyễn Lương Bằng, Liên Chiểu, Đà Nẵng, 0961176474”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597730VN”. (không xác minh được người nhận)

Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập làm việc Trịnh Tuấn A khai nhận những giấy tờ, tài liệu trên đều do Tuấn A làm giả với những phương thức, cách làm như sau:

+ Con dấu giả của cơ quan, tổ chức: Khi cần 1 loại con dấu tròn của cơ quan, tổ chức nào bất kỳ, thì Trịnh Tuấn A sẽ tìm kiếm hình ảnh của con dấu đó trên Google, sau khi tìm được mẫu dấu thì sẽ tự thiết kế trên phần mềm CorelDRAW, rồi dùng loại giấy Scan (dạng nNilong) để in hình dấu vừa thiết kế trên máy in đơn sắc đen – trắng, kết quả thu được 1 bản in hình dấu tròn, tiếp theo dùng keo silicon đổ tràn lên mặt bản in, sau đó đưa bản in này vào máy chiếu ánh sáng xanh để chiếu 2 mặt khoảng 20 - 25 phút. Sau khi chiếu nhiệt của ánh sáng xanh xong thì mang bản in đã đổ silicon này đi rửa bằng nước, những vùng được in màu trắng thì sẽ hiện chữ nổi do cứng lại, còn những phần được in màu đen không cứng bởi nhiệt thì sẽ trôi theo nước. Sau đó, Trịnh Tuấn A dùng kéo để cắt tròn theo dạng hình dấu. Lúc này thu nhận được 1 bản hình dấu tròn chất liệu silicon có hiện nổi hình con dấu mà đã thiết kế trước đó. Tiếp theo dùng băng dính 2 mặt dán mặt dấu vừa thu nhận được vào 01 chiếc cán dấu nhựa, lúc này Trịnh Tuấn A đã hoàn thành việc làm giả được 01 con dấu của cơ quan, tổ chức.

+ Tài liệu giả của cơ quan, tổ chức: Khi nhận đầy đủ thông tin của khách hàng cung cấp gồm: Họ tên; ngày tháng năm sinh; tên trường, trung tâm thể hiện trên bằng cấp, chứng chỉ; Ảnh chân dung (nếu cần)..., Trịnh Tuấn A lên mạng internet để tìm kiếm các hình ảnh tài liệu, chữ ký của người có thẩm quyền ký các loại bằng, cấp theo yêu cầu, sau đó tiến hành chỉnh sửa bằng phần mềm CorelDRAW; Photoshop trên máy tính theo thông tin khách hàng yêu cầu. Sau khi chỉnh sửa xong thì tiến hành in các tài liệu này bằng máy in phun màu và dùng con dấu giả đã làm trước đó đóng hình dấu vào phần chữ ký của người có thẩm quyền, dán tem giả của Bộ Giáo dục và Đào tạo mua trước đó. Khi hoàn thành, Trịnh Tuấn A chụp ảnh những tài liệu này để gửi cho những người đặt hàng để kiểm tra thông tin. Nếu không có yêu cầu chỉnh sửa thì Trịnh Tuấn A sẽ đóng vào phong bì thư, dán tem định vị do Bưu điện huyện X cung cấp từ trước rồi chuyển các tài liệu giả này đến địa chỉ mà khách hàng yêu cầu. Các cá nhân đặt hàng nhận được tài liệu giả thì sẽ thanh toán bằng hình thức chuyển khoản đến số tài khoản 107871152247 và 108879805552 mở tại ngân hàng Vietinbank mang tên Trịnh Tuấn A.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Trịnh Tuấn A đã thu giữ tại tầng 4 những tài liệu, đồ vật gồm:

- 10 bằng tốt nghiệp giả các loại, trong đó:

+ 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên Đỗ Minh H; Ngày, tháng, năm sinh: 12/11/2002; Nơi sinh: Bắc Giang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Học sinh trường: THPT Bồ Hạ; Khóa thi: 08/07/2021; Do giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang Lê Việt Hùng ký ngày 12/11/2021, (ký hiệu M3- bc Chiến).

+ 01 bằng tốt nghiệp THPT có nội dung đề tên Đào Thị T; Ngày, tháng, năm sinh: 15/09/1990; Nơi sinh: Kim Động, Hưng Yên; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Học sinh trường: THPT Nghĩa Dân; do Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên Nguyễn Văn T cấp ngày 01/12/2009. (ký hiệu M4- bc Chiến)

+ 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên Trần Thái L; Ngày, tháng, năm sinh: 30/01/2004; Nơi sinh: Tỉnh Nam Định; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Học sinh trường: THPT Trần Văn Lan; Khóa thi: 2022; Do giám đốc Sở GD&ĐT Nam Định Cao Xuân H ký, cấp ngày 25/8/2022 (*ký hiệu A2- bc Long*).

+ 01 bằng tốt nghiệp Cao đẳng ngành công nghệ kỹ thuật điện - điện tử có nội dung cấp cho: Nguyễn Đại H; Giới tính: Nam; Ngày sinh: 03/09/1987; Xếp loại tốt nghiệp: Khá; Hình thức đào tạo: Chính quy; Nơi cấp: Trường cao đẳng điện tử- điện lạnh Hà Nội Giám đốc: Chu Khắc H, cấp ngày 15/08/2012 (*ký hiệu A2- bc Hà*)

+ 01 bằng kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử có nội dung cấp cho: Lê Đình T; Ngày sinh: 12/02/1981; Năm tốt nghiệp 2012; Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình; Hình thức đào tạo: Chính quy; Nơi cấp: Trường đại học Công nghiệp Việt – Hung, hiệu trưởng Nguyễn Trí Đ, cấp ngày 25/8/2012 (*Ký hiệu A3- bc Hà*)

+ 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên Trần Văn Hải; Ngày, tháng, năm sinh: 22/9/1998; Nơi sinh: Nghệ An; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Học sinh trường: THPT Lê Lợi; Khóa thi: 01/7/2016; Hội đồng thi: Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An; Nơi cấp: Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Nghệ An cấp ngày 20/8/2016, người ký Giám đốc Sở giáo dục đào tạo Trịnh Thị Kim C, (*ký hiệu A- bc Tùng*)

+ 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên Vũ Phúc T; Ngày, tháng, năm sinh: 21/02/2002; Nơi sinh: Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Học sinh trường: THPT Thuận Thành số 3; Khóa thi: 09/8/2020; Hội đồng thi: Sở GD&ĐT Bắc Ninh; Nơi cấp: Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 01/11/2020, số hiệu: T00005627, số vào sổ cấp bằng 2020/19/023/15628, ký hiệu M2 (*chưa xác minh được ai đặt làm*).

+ 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên Nguyễn Duy K; Ngày, tháng, năm sinh: 23/10/2003; Nơi sinh: Tỉnh Nam Định; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Học sinh trường: THPT Đỗ Huy Liệu; Khóa thi: 2021; Hội đồng thi: Sở GD&ĐT Nam Định; Nơi cấp: Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Nam Định cấp ngày 25/8/2021, số hiệu: T00810897, số vào sổ cấp bằng 2021/25/040/6287, (*chưa xác minh được ai đặt làm*)

+ 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên Phan Văn Đ; Ngày, tháng, năm sinh: 17-11-1990; Nơi sinh: Thái Thụy, Thái Bình; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Học sinh trường: THPT Tây Thái Thụy; Khóa thi: 02-06-2009; Hội đồng thi: 04.02- Tây Thái Thụy; Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình; Hình thức đào tạo: Chính quy; Nơi cấp: Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Thái Bình cấp ngày 05/1/2010, số hiệu: 00754232, số vào sổ cấp bằng 58/TTT, ký hiệu M5 (*chưa xác minh được người nhận*)

+ 01 bằng tốt nghiệp THPT đề tên Bùi Danh T; Ngày, tháng, năm sinh: 26/02/2005; Nơi sinh: Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Học sinh trường: THPT Lê Quảng Trí; Khóa thi: 28,29/6/2023; Hội đồng thi: Sở giáo dục và đào tạo Hà Tĩnh; Nơi cấp: Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 06/9/2023, số hiệu: T02539871, số vào sổ cấp bằng: 2023/30/095/00817, ký hiệu A1 (*chưa xác minh được ai đặt làm*)

- 08 mẫu dấu hình tròn kích thước đường kính 3,5 cm, chất liệu dạng nhựa dẻo silicon; nội dung chữ trong con dấu: Ở giữa mẫu dấu có chữ “Sở giáo dục và đào tạo”, ở viền tròn ngoài có chữ “Cộng hòa X.H.C.N Việt Nam của các tỉnh: tỉnh Nam Định (ký hiệu A), tỉnh Bắc Ninh (ký hiệu A2), tỉnh Bắc Giang (ký hiệu A3), tỉnh Hưng Yên (ký hiệu A4), tỉnh Thái Bình (ký hiệu A5), tỉnh Thừa Thiên Huế (ký hiệu A10), tỉnh Đồng Tháp, ký hiệu A11, tỉnh Hà Tĩnh (ký hiệu K4).

- 02 (hai) mẫu dấu của trường Cao Đẳng, Đại học, gồm:

+ 01 mẫu dấu hình tròn kích thước đường kính 3,5 cm, chất liệu dạng nhựa dẻo silicon, ở giữa mẫu dấu có chữ “Trường cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội”, ở viền tròn ngoài có chữ “Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (ký hiệu K1).

+ 01 mẫu dấu hình tròn kích thước đường kính 3,5 cm, chất liệu dạng nhựa dẻo silicon, ở giữa mẫu dấu có chữ “Trường đại học Công nghiệp Việt - Hưng”, ở viền tròn ngoài có chữ Bộ Công Thương (ký hiệu K2).

- 12 hộp dấu các kích cỡ:

+ 01 hộp dấu tròn bằng nhựa màu đỏ, đường kính 5,3 cm, cao 11 cm, có mẫu dấu hình tròn đường kính 3,5 cm, chất liệu dạng nhựa dẻo silicon, ở giữa mẫu dấu có chữ “Sở giáo dục và đào tạo”, ở viền tròn ngoài có chữ “Cộng hòa XHCN Việt Nam; tỉnh Nghệ An, (ký hiệu K3).

+ 01 hộp dấu tròn đường kính 5,3 cm, cao 11 cm; phía trên nắp có giấy dán in chữ màu đỏ: Văn phòng công chứng Lê Hòa...; dập in chữ, số: Văn phòng công chứng Lê Hòa – Q. Bắc Từ Liêm – TP. Hà Nội – S.Đ.K.H: 118-C.T.H.D, mực màu đỏ, hình tròn. (ký hiệu A6).

+ 01 hộp dấu nhựa có vỏ màu đỏ đen, kích thước (6 x 3, 3 x 7,5) cm, dập in chữ: Công chứng viên Nguyễn Thị Minh, mực màu đỏ.

+ 01 hộp dấu tròn đường kính 5,3 cm, cao 11 cm; phía trên nắp có giấy dán in chữ màu đỏ: Văn phòng công chứng Nguyễn Lâm - Q. Hoàng Mai - TP. Hà Nội - S.Đ.K.H.Đ:33-C.T.H.D; dập in chữ, số: Văn phòng công chứng Nguyễn Lâm – Q. Hoàng Mai - TP. Hà Nội - S.Đ.K.H.Đ: 33-C.T.H.D, mực màu đỏ, hình tròn (ký hiệu A7).

+ 01 hộp dấu vỏ nhựa màu đỏ đen, kích thước (5,3x2,8x6,8) cm; dập in chữ: Công chứng viên Vũ Nam, mực màu đỏ.

+ 01 hộp dấu tròn đường kính 5,3 cm, cao 11 cm; dập in chữ, số: Văn Phòng công chứng Bà Điểm - H. Hóc Môn - TP. Hồ Chí Minh - S.Đ.K.H.Đ: 41010019, mực màu đỏ, hình tròn (ký hiệu A8).

+ 01 hộp dấu nhựa có vỏ màu đỏ, kích thước (7,5x3,8x9) cm, dập in chữ: Công chứng viên Thái Hữu Hạnh, mực màu đỏ.

+ 01 hộp dấu nhựa có vỏ màu đỏ, kích thước (7,5x3,8x9) cm, phía trên nắp có giấy dán in chữ màu đỏ: Bản sao; dập in chữ: Bản sao, mực màu đỏ.

+ 01 hộp dấu nhựa có vỏ màu đỏ trắng, kích thước (8,8x4,7x9,5) cm, phía trên nắp có giấy dán in chữ màu đỏ: Chứng thực sao đúng với bản chính ...; dập

in chữ: Chứng thực sao đúng với bản chính ...; số... quyền ... ngày; TM. Văn phòng công chứng, mực màu đỏ.

+ 01 hộp dầu nhựa có vỏ màu đỏ xám, kích thước (7,8x5,5x11,7) cm, phía trên nắp có giấy dán in chữ màu đỏ: Chứng thực sao đúng với bản chính, ngày 37-07-2022; số chứng thực ... Quyền số ... SCT/BS; dập in chữ, số: Chứng thực sao đúng với bản chính; ngày 22-04-2024; số chứng thực ... quyền số ... SCT/BS, mực màu đỏ.

+ 01 hộp dầu vỏ nhựa màu xanh xám, kích thước (5,2x2,7x9) cm; dập in số: 10895 - - 02, mực màu xanh.

+ 01 hộp dầu vỏ nhựa màu xanh xám, kích thước (10,1x3,4x10) cm; dập in số: 22-04-2024, mực màu đỏ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng - đồng.

- 01 màn hình máy tính LG vỏ nhựa ngoài màu trắng, kích thước (64 x 37,5 x 1,8)cm.

- 01 cây máy tính vỏ kim loại ngoài màu đen, có chữ GIPC, kích thước (17,5 x 40,5 x 40)cm.

- 01 con chuột máy tính Fuhlen.

- 01 bàn phím Fehlen, vỏ nhựa ngoài màu đen, kích thước (43,5 x 20 x 4)cm.

- 06 dây kết nối thiết bị, trong đó có 02 (hai) dây nguồn, 04 (bốn) dây nối dữ liệu.

- 01 máy in phun màu vỏ nhựa ngoài màu đen, có chữ EPSON L805, kích thước (54 x 27,5 x 16)cm.

- 01 máy in phô tô vỏ nhựa ngoài màu đen, có chữ DCP - brother, kích thước (40,5 x 40 x 26)cm.

- 01 máy ép Plastic vỏ kim loại ngoài màu xám, có chữ IRON PLATE LAMI NATOR, kích thước (50 x 19 x 9,5)cm.

- 01 máy scan vỏ nhựa ngoài màu đen, có chữ Canon Lide 120, kích thước (36 X 24,5 x 03)cm.

- 01 máy chiếu nhiệt vỏ kim loại ngoài màu đen, kích thước (40 x 30 x 20)cm.

- 90 con tem ni lông màu trắng bạc đường kính 1,5cm, có in chữ “Bộ giáo dục và đào tạo Việt Nam”.

- 05 lọ nhựa mực đỏ, 05 lọ mực màu, 02 bàn mực đỏ để in đóng dấu, 04 lọ silicon, đã qua sử dụng.

- 90 học bạ chưa điền thông tin.

- 150 bìa hồ sơ, kích thước (35,7 x 24,5)cm; 07 tập giấy trắng mỗi tập 50 tờ, đều kích thước (21 x 29,7)cm.

- 04 thước kẻ, 01 (Một) cuộn băng dính, 01 kéo kim loại, 01 kim kim loại, 02 lọ keo dán, 01 dao rọc giấy, 01 hộp ghim bấm, 04 hộp ghim cài.

- 04 tập giấy màu vàng, xanh, hồng, mỗi tập 50 tờ, đều kích thước (21 x 29,7) cm.
- 03 ống nhựa đều có đường kính 4,7cm.
- 100 phong bì thư trắng, đều kích thước (35,7 x 24,5)cm.
- 04 tập ni lông trắng, trong đó 03 tập kích thước (16 x 12)cm; 01 tập kích thước (22 x 31)cm.

Trịnh Tuấn A khai nhận số bằng cấp, giấy tờ trên do Trịnh Văn C, Phạm Mạnh T, Đỗ Thị Ngọc H, Triệu Trọng L, Nguyễn Hồng C, Nguyễn Mạnh H và một số người khác cung cấp thông tin cho Tuấn A để làm bằng cấp, giấy tờ giả và thanh toán tiền công, cụ thể như sau:

- Trịnh Văn C là nhân viên tư vấn xuất khẩu lao động tự do. Quá trình tiếp nhận hồ sơ của chị Đào Thị T là người có nhu cầu xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Thấy chị Tứ chưa tốt nghiệp THPT nên Chiến nảy sinh ý định lên mạng để tìm kiếm người làm giả bằng tốt nghiệp THPT cho chị Tứ nhằm hợp thức hóa hồ sơ xin phỏng vấn ban đầu. Ngày 05/6/2023, Chiến sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Chiến Bê tông Xklđ Chậu Cảnh” kết bạn, trao đổi và đặt hàng qua tài khoản Zalo “Bc” của Trịnh Tuấn A để làm giả bằng tốt nghiệp THPT mang tên Đào Thị T. Chiến gửi hình ảnh 2 mặt CCCD của chị Đào Thị T và yêu cầu Trịnh Tuấn A làm giả bằng “cứng” tức là bằng tốt nghiệp THPT giả. Trịnh Tuấn A đồng ý, với giá thỏa thuận là 900.000 đồng. Trịnh Tuấn A tiến hành làm giả hình dấu tròn của “Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên” và sử dụng máy móc tiến hành thiết kế, in ấn tấm bằng THPT mang tên Đào Thị T. Rồi đóng dấu tròn đỏ, dán tem tròn đề chữ “Bộ Giáo dục và Đào tạo”. Chiến nói gửi bằng của chị Tứ để xin việc trong nước, Tuấn A không đồng ý nên Chiến nói chụp hình ảnh gửi qua zalo cho Chiến để xin đi công ty khác nên Tuấn A đã chụp gửi cho Chiến. Nhận được hình ảnh Chiến đã chuyển vào tài khoản của Tuấn A 500.000 đồng. Bản gốc Trịnh Tuấn A không gửi đi mà để ở nhà thì bị Cơ quan điều tra thu giữ (*ký hiệu A2*).

Ngày 16/10/2023, Trịnh Văn C tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo “Chiến Bê tông Xklđ Chậu Cảnh” gửi thông tin, đặt Trịnh Tuấn A làm giả 01 (một) bằng tốt nghiệp THPT của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang của người có tên Đỗ Minh H. Trịnh Tuấn A đồng ý với giá thỏa thuận là 900.000 đồng. Trịnh Tuấn A tiến hành làm giả hình dấu tròn của “Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Giang” và sử dụng máy móc tiến hành thiết kế, in ấn tấm bằng THPT mang tên Đỗ Minh H, năm tốt nghiệp 2021. Rồi đóng dấu tròn đỏ, dán tem tròn đề chữ “Bộ Giáo dục và Đào tạo”. Sau khi hoàn thành, Trịnh Tuấn A chụp ảnh bằng tốt nghiệp THPT mang tên Đỗ Minh H gửi đến tài khoản Zalo của Trịnh Văn C; C kiểm tra thông tin và yêu cầu Trịnh Tuấn A sửa năm tốt nghiệp trên tấm bằng thành 2020. Trịnh Tuấn A đồng ý sửa và in tấm bằng tốt nghiệp THPT mang tên Đỗ Minh H với năm tốt nghiệp là 2020. Chiến yêu cầu Trịnh Tuấn A gửi tài liệu giả trên đến địa chỉ: Nguyễn Minh T, số 23 - lô 5 khu báo nhân dân – Trịnh Văn Bô – Xuân Phương – Nam Từ Liêm – Hà Nội. Trịnh Tuấn A gửi tài liệu giả đến địa chỉ nêu trên và được Trịnh Văn C thanh toán số tiền 900.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng: 108879805552 thuộc Ngân hàng Vietinbank mang tên Trịnh Tuấn A. Tấm bằng tốt nghiệp THPT mang tên Đỗ

Minh Hiếu, tốt nghiệp năm 2021, Trịnh Tuấn A không hủy và lưu giữ tại nơi ở của mình và bị Cơ quan điều tra thu giữ (ký hiệu A1).

Tại Bản kết luận giám định số 995/GĐKTHS ngày 27/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

1. Hình dấu tròn có nội dung: “SỞ GIÁO DỤC ĐÀO ĐẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2. Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M2 đến M5) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...5. Chữ ký đứng tên Tạ Việt H trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) là chữ ký trực tiếp.

6. Chữ ký đứng tên Nguyễn Văn T trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Phạm Mạnh T là nhân viên tư vấn xuất khẩu lao động thuộc Công ty xuất khẩu lao động Hoàng L, địa chỉ: Số 45, ngõ 12, Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Quá trình tiếp nhận hồ sơ ban đầu của anh Trần Văn H là người có nhu cầu xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Thấy anh H chưa tốt nghiệp THPT nên T lên mạng để tìm kiếm người làm giả bằng tốt nghiệp THPT cho anh H nhằm hợp thức hóa hồ sơ xin phỏng vấn ban đầu. Ngày 22/4/2024, T sử dụng tài khoản Zalo mang tên “A Tung” kết bạn, trao đổi và đặt hàng qua tài khoản Zalo “Bc” của Trịnh Tuấn A làm giả bằng tốt nghiệp THPT mang tên Trần Văn H. Phạm Mạnh T cung cấp cho Trịnh Tuấn A các thông tin gồm: Hình ảnh 2 mặt CCCD của Trần Văn Hải và 01 mẫu bằng tốt nghiệp THPT mang tên Trần Thị Bé N do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An cấp vào thời điểm năm 2016 (trùng với thời điểm anh H 18 tuổi). Trịnh Tuấn A nhắn tin lại “Ok”, tức là đồng ý với giả thỏa thuận là: 1.000.000 đồng, địa chỉ nhận tài liệu là: Số 45, ngõ 12, Phạm Văn Đồng, P. Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội là nơi Phạm Mạnh T làm việc. Trịnh Tuấn A tiến hành làm giả hình dấu tròn của “Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Nghệ An” và sử dụng máy móc tiến hành thiết kế, in ấn tấm bằng THPT mang tên Trần Văn H rồi đóng dấu tròn đỏ, dán tem tròn đề chữ “Bộ Giáo dục và Đào tạo”. Khi hoàn thành, Trịnh Tuấn A chụp ảnh gửi cho Tùng để kiểm tra thông tin trên tấm bằng tốt nghiệp THPT vừa làm giả. Sau khi kiểm tra, Tùng yêu cầu Trịnh Tuấn A sửa lại thông tin trên bằng từ “THPT Lê Lợi thành THPT Tân Kỳ”. Trịnh Tuấn A đồng ý và hứa hẹn sẽ làm xong và gửi cho Phạm Mạnh T vào ngày 23/4/2024. Tuy nhiên, ngày 22/4/2024 đã bị Cơ quan điều tra thu giữ (ký hiệu A).

Tại Bản kết luận giám định số 874/GĐKTHS ngày 8/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

1. Hình dấu tròn có nội dung: “SỞ GIÁO DỤC ĐÀO ĐẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...3. Chữ ký đứng tên Nguyễn Thị Kim C trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Đỗ Thị Ngọc H là nhân viên tư vấn xuất khẩu lao động tự do. Ngày 26/3/2023, Đỗ Thị Ngọc H sử dụng tài khoản Zalo “Ngọc Hà – 1 số kỹ thuật Nhật” nhắn tin đã liên hệ với Trịnh Tuấn A qua tài khoản mạng xã hội Zalo “Bc” để đặt Trịnh Tuấn A làm giả bằng tốt nghiệp Đại học, cao đẳng. Sau đó, Hà gửi ảnh 2 mặt CCCD của những người có tên: Lê Đình T, sinh ngày: 12/02/1981, số CCCD: 038081027231, nơi đăng ký thường trú: Phố Trung Hy, TT Bút Sơn, Hoàng Hóa, Thanh Hóa và Nguyễn Đại H, sinh ngày: 03/9/1987, số CCCD: 025087014116, nơi đăng ký thường trú: Phượng Lâu, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ yêu cầu Trịnh Tuấn A làm giả các loại bằng tốt nghiệp Đại học, Cao Đẳng (kèm theo bảng điểm giả) các ngành nghề điện, cơ khí với mục đích đưa các tài liệu giả này vào hồ sơ xin phỏng vấn xuất khẩu lao động Nhật Bản. Trịnh Tuấn A đồng ý và nhận làm giả các tài liệu nêu trên với giá thỏa thuận là: 1.000.000 đồng/1 bằng. Trịnh Tuấn A tiến hành làm giả 02 (hai) hình dấu tròn của “Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội” và “Trường ĐH Công nghiệp Việt Hưng” rồi sử dụng máy móc tiến hành thiết kế, in ấn làm giả: 01 bằng tốt nghiệp của Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội mang tên Nguyễn Đại H (kèm bảng kết quả học tập toàn khóa) và 01 bằng kỹ sư trường ĐH Công nghiệp Việt Hưng mang tên Lê Đình T (kèm bảng kết quả học tập toàn khóa). Sau khi hoàn thành, Trịnh Tuấn A chụp ảnh toàn bộ số tài liệu giả này gửi đến Zalo của Hà. Sau khi nhận được hình ảnh bằng cấp giả, Hà chuyển tiếp các file này đến tài khoản Zalo có tên “Phạm Đức T”. Hà chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng đến số tài khoản: 108879805552 thuộc Ngân hàng Vietinbank mang tên Trịnh Tuấn A để thanh toán. Số tài liệu giả trên, Hà không yêu cầu nhận nữa do Nguyễn Đại H và Lê Đình Thủy không đủ điều kiện để trúng tuyển phỏng vấn.

Ngày 22/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện X, tỉnh Nam Định đã thu giữ được 02 bằng trên (ký hiệu A2, A3). Ngoài ra, còn thu giữ 01 bằng kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử Trường Đại học Công nghiệp Việt Hưng, tên Mai Văn H, sinh ngày: 08/10/1982; nơi sinh Thanh Hóa, do hiệu trưởng Nguyễn Đức T ký ngày 25/8/2012. Bằng Kỹ sư này Tuấn A khai lúc đầu do H đặt làm, sau đó Hà hủy không yêu cầu làm nữa, nhưng Trịnh Tuấn A vẫn để tại nhà mình.

Tại Bản kết luận giám định số 1019/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

“...4. Hình dấu tròn có nội dung: “TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ- ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M2 đến M7) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...6. Chữ ký đóng tên Chu Khắc H trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) là chữ ký trực tiếp, so với chữ ký đứng tên Chu Khắc H trên mẫu so sánh (ký hiệu M3 đến M7) không phải do cùng một người ký ra.

7. Hình dấu tròn có nội dung “TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT- HUNG” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A3) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra”.

...9. Chữ ký đứng tên Nguyễn Trí Đ trên mẫu cần giám định (ký hiệu A3) với mẫu so sánh không phải do một người ký ra.

- Triệu Trọng L là nhân viên tư vấn xuất khẩu lao động của Trung tâm hợp tác nhân lực quốc tế Emico trực thuộc Đài tiếng nói Việt Nam có địa chỉ tại: Số 65 Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Ngày 16/10/2023, Long sử dụng tài khoản Zalo “Hoàng Long Emico” để gửi hình ảnh 02 mặt CCCD của học viên đang có nhu cầu xuất khẩu lao động Nhật Bản là Trần Khánh L, sinh ngày: 30/01/2004, trú tại: Xóm 8, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (nay thuộc thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định) và Phan Thị Thanh H, sinh ngày: 10/7/1998, trú tại: Bảo Long Bãi, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (nay thuộc thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định) và 01 mẫu bằng tốt nghiệp THPT do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định cấp vào thời điểm tháng 8/2022 đến tài khoản Zalo “Bc” của Trịnh Tuấn A để đặt làm giả 02 (hai) bằng tốt nghiệp THPT mang tên Trần Khánh L và Phan Thị Thanh H với giá thỏa thuận là 1.000.000 đồng/1 bằng. Trịnh Tuấn A đồng ý, rồi tiến hành làm giả hình dấu tròn của “Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Nam Định” và sử dụng máy móc tiến hành thiết kế, in ấn tấm bằng THPT mang tên Trần Thái L và Phan Thị Thanh H rồi chụp ảnh gửi cho L kiểm tra thông tin. Sau khi kiểm tra thông tin, L yêu cầu Trịnh Tuấn A chỉnh sửa thông tin họ tên Trần Thái L thành Trần Khánh L. Sau khi chỉnh sửa xong, Trịnh Tuấn A đã gửi qua đường chuyển phát bưu điện đến địa chỉ: Số 65 Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Long nhận 02 tài liệu giả nêu trên và chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng 107871152247 thuộc ngân hàng Vietinbank của Trịnh Tuấn A để thanh toán.

Sau khi nhận 02 bằng tốt nghiệp THPT giả nêu trên, Long đã đưa vào hồ sơ xuất khẩu lao động Nhật Bản cho Trần Khánh Linh và Phan Thị Thanh Huyền. Đến thời điểm hiện tại, Trần Khánh Linh và Phan Thị Thanh Huyền đã xuất khẩu lao động thành công tại Nhật Bản. Long cũng đã tự hủy 02 bằng tốt nghiệp THPT giả nêu trên nên cơ quan điều tra không thu giữ được. Cơ quan điều tra, chỉ thu giữ được 01 bằng tốt nghiệp THPT mang tên Trần Thái Linh tại nơi ở của Trịnh Tuấn A (ký hiệu A2).

Tại Bản kết luận giám định số 811/GĐKTHS ngày 25/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

1. Hình dấu tròn có nội dung: “SỞ GIÁO DỤC ĐÀO ĐẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M1 đến M6) không phải do cùng một dấu đóng ra.

...3. Chữ ký đứng tên Cao Xuân Hùng trên mẫu cần giám định, ký hiệu A1, A2 không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Nguyễn Hồng C là nhân viên tư vấn xuất khẩu lao động của công ty BigSun Việt Nam - địa chỉ: Tầng 4, tòa Intracom, số 33 Cầu Diễn, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Quá trình tiếp nhận hồ sơ ban đầu của chị Lưu Thanh B, sinh ngày: 29/05/1993, nơi cư trú: Thôn Dũng Giao, Đại Phú, Sơn Dương, Tuyên Quang. Nhận thấy chị Bình không có bằng tốt nghiệp THPT nên Châm nảy sinh ý định làm giả bằng tốt nghiệp THPT cho chị Bình để giúp Bình có thể phỏng vấn đơn hàng tốt khi lao động tại Nhật Bản. Ngày 21/4/2024, Châm sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Hồng Châm” kết bạn, nhắn tin đến tài khoản Zalo có tên “Bc” của Trịnh Tuấn A nhắn tin với nội dung đặt làm giả bản công chứng bằng tốt

nghiệp THPT mang tên: Lưu Thanh B. Châm gửi hình ảnh 02 mặt CCCD của chị Lưu Thanh B cho Trịnh Tuấn A. Trịnh Tuấn A đồng ý với giá thỏa thuận là 300.000 đồng, địa chỉ nhận tài liệu là: “Tầng 4, tòa Intracom 33 Cầu Diễn, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội”. Sau đó, Trịnh Tuấn A sử dụng máy móc, các vật tư ngành in tiến hành thiết kế hình ảnh bằng tốt nghiệp THPT mang tên Lưu Thanh B và in thành 05 bản đen trắng rồi tiến hành đóng dấu hình tròn của văn phòng công chứng Lê Hòa – thành phố Hà Nội, giả mạo chữ ký, đóng dấu chức danh của công chứng viên Nguyễn Thị Minh. Sau khi hoàn thành, Trịnh Tuấn A đóng gói tài liệu, chuyển phát tài liệu đến địa chỉ của Châm thì bị kiểm tra, phát hiện thu giữ (ký hiệu A11, A12, A13).

Tại Bản kết luận giám định số 1018/KL-KTHS ngày 12/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

1. Hình dấu tròn có nội dung: “VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ HÒA” trên mẫu cần giám định (...ký hiệu A11, A12, A13) so với hình dấu tròn trên mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Nguyễn Mạnh H là nhân viên tư vấn xuất khẩu lao động của công ty Cổ phần dịch vụ và thương mại Minh Thanh, địa chỉ: Tầng 7, số 27 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Ngày 21/4/2024, Hoàng sử dụng tài khoản Zalo “Mạnh Hoàng” kết bạn, nhắn tin với tài khoản Zalo có tên “Bc” của Trịnh Tuấn A để đặt làm Bằng tốt nghiệp THPT của người có họ tên là: Phan Văn H, sinh ngày: 02/8/2005, số CCCD: 046205006168, nơi thường trú: Thôn Tân An, xã Lộc Bình, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế và Bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT của: Hoàng Văn Nghĩa, sinh ngày: 21/10/2003, số CCCD: 001203053585, nơi thường trú: Thôn 5, xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội. Hoàng gửi thông tin là ảnh 2 mặt CCCD của Phan Văn H và Hoàng Văn Nghĩa cho Trịnh Tuấn A. Trịnh Tuấn A đồng ý, thỏa thuận giá 1.000.000 đồng/1 bằng tốt nghiệp THPT và 300.000 đồng cho các bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT. Địa chỉ nhận các tài liệu giả do Hoàng yêu cầu: Tài liệu của Phan Văn H thì gửi về địa chỉ của Phan Văn H, SĐT 0565.012.398 tại: Thôn Tân An, xã Lộc Bình, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; còn tài liệu giả của Hoàng Văn Nghĩa thì chuyển về địa chỉ nơi ở của Hoàng tại: Số 6, xóm Cầu Nghè, Tổ dân phố Hoa V, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội (người nhận là Hoàng). Sau đó, Trịnh Tuấn A sử dụng máy móc, các vật tư ngành in làm giả 01 hình tròn của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Thừa Thiên Huế, rồi thiết kế hình ảnh bằng tốt nghiệp THPT mang tên Hoàng Văn Nghĩa và Phan Văn H. Sau đó, in tám bằng THPT mang tên Phan Văn H, đóng dấu tròn đỏ, dán tem tròn đề chữ “Bộ Giáo dục và Đào tạo”; đồng thời in 03 bản đen trắng bằng tốt nghiệp THPT mang tên Hoàng Văn Nghĩa rồi tiến hành đóng dấu hình tròn của văn phòng công chứng Nguyễn Lâm – TP Hà Nội, giả mạo chữ ký, đóng dấu chức danh của công chứng viên Lê Hòa. Sau khi hoàn thành, Trịnh Tuấn A đóng gói tài liệu, chuyển phát tài liệu đến địa chỉ nêu trên thì bị kiểm tra, phát hiện thu giữ (ký hiệu A4, A5, A6, A7, A8, A9, A10).

Tại Bản kết luận giám định số 1018/KL-KTHS ngày 12/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

“1. Hình dấu tròn có nội dung: “VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ HÒA” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A4, A5, A6) so với hình dấu tròn trên mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...4. Hình dấu tròn có nội dung: “VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN LÂM” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A8, A9, A10) so với hình dấu tròn trên mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...6. Hình dấu chức danh “CÔNG CHỨNG VIÊN Vũ Nam” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A8, A9, A10) so với hình dấu chức danh có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...8. Chữ ký đứng tên Vũ Nam trên mẫu cần giám định (ký hiệu A8, A9, A10) là chữ ký trực tiếp, so với chữ ký đứng tên Vũ Nam trên mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một người ký ra.

9. Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A7) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...11. Chữ ký đứng tên Nguyễn Tân trên mẫu cần giám định (ký hiệu A7) là chữ ký trực tiếp, so với chữ ký đứng tên Nguyễn Tân trên mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một người ký ra”.

Ngoài ra còn có các bằng tốt nghiệp THPT, các mẫu dấu do Trịnh Tuấn A làm giả nhưng chưa làm rõ được người đặt làm và chưa xác định được địa chỉ người đứng tên trên bằng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, kết quả như sau:

Tại Bản kết luận giám định số 1019/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

“1. Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M8) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...3 Chữ ký đứng tên Nguyễn Thế Sơn trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu (bằng tốt nghiệp THPT mang tên Vũ Phúc Thọ).

...10. Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A4) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M9) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...12. Chữ ký đứng tên Đặng Thị Quỳnh Diệp trên mẫu cần giám định (ký hiệu A4) không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu” (bằng tốt nghiệp THPT mang tên Bùi Danh Thái).

Tại Bản kết luận giám định số 1328/KL-KTHS ngày 28/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

1. Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1, A12) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu từ M3 đến M16) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...3. Chữ ký đứng tên Nguyễn Thuý Hà trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1 là chữ ký trực tiếp, so với chữ ký đứng tên Nguyễn Thuý Hà trên mẫu so sánh (ký hiệu M11 đến M16) không phải do cùng một người ký ra.

4. Chữ ký đứng tên Trần Thanh Liêm trên mẫu cần giám định (ký hiệu A12) không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu”.

...6. Hình dấu tròn có nội dung “VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG BÀ ĐIỂM” trên mẫu cần giám định (ký hiệu từ A2 đến A11, từ A13 đến A22) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (Ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...8. Chữ ký đứng tên Trần Hữu Hạnh trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2 đến A11, từ A13 đến A22) là chữ ký trực tiếp. Không giám định chữ ký đứng tên Thái Hữu Hạnh trên mẫu cần giám định (ký hiệu từ A2 đến A11, từ A13 đến A22) so với chữ ký đứng tên Trần Thái Hạnh trên mẫu so sánh (ký hiệu M2) do khác dạng.

(các bằng tốt nghiệp THPT và bản công chứng mang tên Phạm Văn Tươi, Võ Duy Mạnh, Nguyễn Phi Vũ, Phạm Văn Hoài)

Tại Bản kết luận giám định số 1612/KL-KTHS ngày 19/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

1. Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M5) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

...3. Chữ ký đứng tên Trần Văn Điền trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu” (bằng tốt nghiệp THPT mang tên Phan Văn Đại).

Vật chứng vụ án:

- Đồ vật, tài liệu tạm giữ Trịnh Văn C:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Plus, gắn sim thuê bao: 0972.145.538 (tại thời điểm kiểm tra), cũ đã qua sử dụng. Chiến đã cài đặt tài khoản Zalo “Chiến Bê tông Xklđ Châu Cảnh” để kết bạn, nhắn tin, trao đổi thông tin phục vụ việc làm giả tài liệu với Trịnh Tuấn A.

+ 01 bản công chứng chứng chỉ tin học, 01 (một) bản công chứng chứng chỉ ngoại ngữ Tiếng Anh mang tên Trịnh Văn C do Trường Cao đẳng xây dựng số 1 cung cấp. Có căn cứ xác định đây là tài liệu của Trịnh Văn C và do Trường Cao đẳng xây dựng số 1 - HN cấp.

- Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Phạm Mạnh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 8 Z5G, gắn sim thuê bao: 0966.596.216 và 0912.161.801 (tại thời điểm kiểm tra), cũ đã qua sử dụng. Phạm Mạnh T đã cài đặt tài khoản Zalo “A Tung” để kết bạn, nhắn tin, trao đổi thông tin phục vụ việc làm giả tài liệu với Trịnh Tuấn A.

- Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Triệu Trọng L:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, bản 256G, số máy: MU793VN/A, số seri: LQCWT3DPY7, gắn sim thuê bao số: 0977.552.660 và 0886.859.996, cũ đã qua sử dụng, Chiếc điện thoại trên do Triệu Trọng L mua mới và sử dụng từ ngày 22/4/2024, sau ngày mà Long thực hiện hành vi phạm tội. (Do điện thoại cũ liên lạc với Tuấn A đã hỏng)

+ 03 hộ chiếu mang tên Triệu Trọng L; Trần Thanh Trang; Trần Thị Minh, qua kiểm tra đã hết hạn sử dụng, không liên quan đến vụ án.

+ 01 CPU máy tính hiệu Orient, cũ đã qua sử dụng. Qua kiểm tra không phát hiện có tài liệu liên quan đến việc làm giả tài liệu giấy tờ.

- Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Nguyễn Hồng C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, gắn sim thuê bao số: 0868.404.199, cũ đã qua sử dụng. Nguyễn Hồng C đã cài đặt tài khoản Zalo “Hồng Châm” để kết bạn, nhắn tin, trao đổi thông tin phục vụ việc làm giả tài liệu với Trịnh Tuấn A.

- Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Nguyễn Mạnh H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng đồng, gắn sim thuê bao số: 0852.773.333 (tại thời điểm kiểm tra), cũ đã qua sử dụng. Nguyễn Mạnh H đã cài đặt tài khoản Zalo “Mạnh Hoàng” để kết bạn, nhắn tin, trao đổi thông tin phục vụ việc làm giả tài liệu với Trịnh Tuấn A.

Những vật chứng trên được chuyển theo quy định để giải quyết vụ án.

Đối với vật chứng: Toàn bộ giấy tờ, tài liệu giả, công cụ, dụng cụ để làm con dấu, tài liệu giả thu giữ của bà Ngô Thị T và tại nhà ở của Trịnh Tuấn A như trên, tiếp tục bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan Công an huyện X để làm rõ và xử lý ở giai đoạn tiếp theo.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Trịnh Tuấn A, Nguyễn Mạnh H, Triệu Trọng L, Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Hồng C, Trịnh Văn C, Nguyễn Mạnh Tùng đều khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm như trên.

Cáo trạng số 82/CT-VKS-XT ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Trịnh Tuấn A về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Trịnh Văn C, Đỗ Thị Ngọc H về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” theo điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Triệu Trọng L, Phạm Mạnh T, Nguyễn Hồng C về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố các bị cáo các bị cáo Trịnh Tuấn A, Nguyễn Mạnh H, Triệu Trọng L, Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Hồng C, Trịnh Văn C, Nguyễn Mạnh Tùng đã phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức”;

- Áp dụng điểm a khoản 3, 4 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Tuấn A từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo từ 15 đến 20.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Truy thu số tiền 40.000.000 đồng do thu lời bất chính sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm c khoản 2, 4 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Trịnh Văn C, Đỗ Thị Ngọc H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 4 năm 06 tháng đến 5 năm.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 7-10.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng C từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng.

Phạt bổ sung bị cáo từ 5-7.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Tùng từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm.

Phạt bổ sung bị cáo từ 5-7.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Trọng L từ 60-70.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ nhà nước của Trịnh Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Plus; của Phạm Mạnh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 8 Z5G; của Nguyễn Hồng C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; của Nguyễn Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng đồng.

Trả lại cho bị cáo Triệu Trọng L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, bản 256G, số máy: MU793VN/A, số seri: LQCWT3DPY7; 01 CPU máy tính hiệu Orient cũ đã qua sử dụng và 03 hộ chiếu mang tên Triệu Trọng L, Trần Thanh Trang, Trần Thị Minh.

Các bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” như nội dung vụ án đã nêu, các bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lờ khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp lời khai của người làm chứng; các kết luận giám định cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trịnh Tuấn A đã mua sắm các công cụ, máy móc, vật tư về nhà ở xã Xuân Phúc, huyện X, tỉnh Nam Định để làm con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức và lên mạng xã hội facebook quảng cáo việc làm giả các loại bằng cấp, chứng chỉ. Trong thời gian từ năm 2020 đến ngày 22/4/2024, thông qua mạng xã hội Zalo, Trịnh Tuấn A đã trao đổi thông tin với Trịnh Văn C, Nguyễn Mạnh H, Đỗ Thị Ngọc H, Triệu Trọng L, Phạm Mạnh T, Nguyễn Hồng C và 01 số người khác (đến nay chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) để làm 21 tài liệu giả (là các bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; bằng kỹ sư; bằng tốt nghiệp cao đẳng và các bản công chứng của các tài liệu trên) và 14 con dấu giả của Sở giáo dục đào tạo các tỉnh: Đồng Tháp, Quảng Ngãi, Thừa Thiên Huế, Nam Định, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Thái Bình, Nghệ An, Tuyên Quang, thành phố Hà Nội; Trường cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội; Trường Đại học công nghiệp Việt Hung và các Văn phòng công chứng Lê Hoà, Nguyễn Lâm, Bà Điểm, thu lời bất chính số tiền 40.000.000 đồng. Trong đó: Trịnh Văn C đã cung cấp thông tin cho Tuấn A để làm 02 bằng THPT cho Đào Thị T và Đỗ Minh Hiếu; Nguyễn Mạnh H cung cấp thông tin cho Tuấn A để làm 01 bằng tốt nghiệp THPT cho Phan Văn H, 03 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT cho Hoàng Văn Nghĩa; Đỗ Thị Ngọc H cung cấp thông tin cho Trịnh Tuấn A làm giả 01 bằng tốt nghiệp đại học điện lực cho Lê Đình T và 01 bằng tốt nghiệp cao đẳng điện lực cho Nguyễn Đại H; Triệu Trọng L cung cấp thông tin cho Trịnh Tuấn A làm giả 01 bằng tốt nghiệp THPT cho Trần Khánh Linh; Phạm Mạnh T cung cấp thông tin cho Trịnh Tuấn A làm giả 01 bằng tốt nghiệp THPT cho Trần Văn Hải; Nguyễn Hồng C cung cấp thông tin cho Trịnh Tuấn A để làm giả 01 bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT cho Lưu Thanh B. Số còn lại Trịnh Tuấn A không nhớ ai là người đã cung cấp thông tin cho mình để làm tài liệu giả. Do vậy, hành vi của bị cáo Trịnh Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 341 của Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Trịnh Văn C, Đỗ Thị Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Triệu Trọng L, Phạm Mạnh T, Nguyễn Hồng C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội nghề nghiệp trong hoạt động quản lý mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn bị cáo Trịnh Tuấn A là người giữ vai trò đầu, chủ động đăng tải thông tin trên mạng xã hội để quảng cáo và nhận làm; trực tiếp nhận, trực tiếp sản xuất, trực tiếp thu tiền và trực tiếp hưởng lợi từ việc làm con dấu, tài liệu giả. Các bị cáo Hoàng, Chiến, Hà, Long, Tùng, Châm là những người có hành vi độc lập, cùng cung cấp thông tin đặt Trịnh Tuấn A làm con dấu, tài liệu giả cho nhiều người khác nhau nên có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trịnh Tuấn A làm giả nhiều con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức trong thời gian dài nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo khác đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Triệu Trọng L, Phạm Mạnh T, Nguyễn Hồng C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hoàng, Hà có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân các bị cáo là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo Chiến ra đầu thú, bị cáo Tùng có bố là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Đối với bị cáo Trịnh Tuấn A cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc là tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện học tập, lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Đối với các bị cáo Trịnh Văn C, Nguyễn Mạnh H, Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Hồng C, Phạm Mạnh T cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định là đủ để giáo dục đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Triệu Trọng L cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính để giáo dục đối với bị cáo, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Tuấn A, Chiến, Hoàng, Châm, Hà, Tùng đều phạm tội với mục đích lợi nhuận nên cần phạt bổ sung đối với các bị cáo để sung ngân sách nhà nước. Bị cáo Long áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng của vụ án: Xét cần tịch thu sung quỹ nhà nước của Trịnh Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Plus; của Phạm Mạnh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 8 Z5G; của Nguyễn Hồng C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; của Nguyễn Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng đồng.

Trả lại cho bị cáo Triệu Trọng L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, bản 256G, số máy: MU793VN/A, số seri: LQCWT3DPY7; 01 CPU máy tính hiệu Orient cũ đã qua sử dụng và 03 hộ chiếu mang tên Triệu Trọng L, Trần Thanh Trang, Trần Thị Minh.

[9] Đối với vật chứng: Toàn bộ giấy tờ, tài liệu giả, công cụ, dụng cụ để làm con dấu, tài liệu giả thu giữ của bà Ngô Thị T và tại nhà ở của Trịnh Tuấn A như trên, tiếp tục bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan Công an huyện X để làm rõ và xử lý ở giai đoạn tiếp theo.

[10] Đối với bà Ngô Thị T có hành vi đem phong bì thư chứa giấy tờ tài liệu giả do Trịnh Tuấn A làm đi gửi, chị Ngô Thị Son ở cùng Trịnh Tuấn A. Xét bà Thẩm, chị Son không tham gia, không biết Trịnh Tuấn A làm giấy tờ tài liệu giả nên Cơ quan CSĐT Công an huyện X nhắc nhở rút kinh nghiệm là phù hợp.

[11] Đối với Bưu cục xã Xuân Tiên có hành vi cung cấp nhiều mã vận đơn cho Trịnh Tuấn A, tiếp nhận nhiều bưu kiện bên trong chứa giấy tờ, tài liệu giả của Trịnh Tuấn A gửi đi, nhưng không biết đó là giấy tờ giả nên Cơ quan CSĐT Công an huyện X nhắc nhở, rút kinh nghiệm là phù hợp.

[12] Đối với Đào Thị T, Lê Đình T, Nguyễn Đại H, Lưu Thanh B, Phan Văn H, Phan Văn Đại, Đỗ Minh Hiếu là những người đứng tên trên bằng cấp do Trịnh Tuấn A làm giả nhưng không trực tiếp cung cấp thông tin và không biết việc trao đổi thông tin và làm bằng giả của các bị can nên Cơ quan CSĐT Công an huyện X nhắc nhở rút kinh nghiệm đối với những người có tên trên là phù hợp pháp luật.

[13] Đối với tên, địa chỉ người đặt làm bằng THPT giả gồm: “Nguyễn Hữu Nam số 17, đường số 1, KP5, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh, 0829885376”; “Hạnh, 171A Hà Thị Khéo, p. Trung Mỹ Tây, quận 12, TP Hồ Chí Minh, 0906900856”; “Tú số 50, đường số 5, ấp Tiên Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh, 0812070643”; “Thu, 143 Nguyễn Lương Bằng, Liên Chiểu, Đà Nẵng, 0961176474”, có dán tem mã vạch của bưu điện là: ED428597730VN”. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, kết quả: không có cá nhân nào có tên, sống và cư trú theo địa chỉ trên nên không có căn cứ để xử lý.

[14] Đối với những đối tượng có liên quan và các dữ liệu điện tử thu giữ, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau gồm:

- Người đặt làm bằng THPT giả: Lại Thị Thu Phương, sinh ngày: 01/9/1989, trú tại: Số 167, đường Lê Đại Hành, tổ 13, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có hành vi cùng Trịnh Tuấn A làm giả bản công chứng bằng tốt nghiệp THPT mang tên Nguyễn Phi Vũ, Văn phòng công chứng Bà Điểm. Tuy nhiên, trong nhiều tài liệu thể hiện Lại Thị Thu Phương còn có nhiều lần chuyển tiền cho Trịnh Tuấn A, nhiều phong thư có đề tên người nhận là Thu Phương.

- Những người có tên trên bằng THPT nhưng hiện không có mặt tại địa phương gồm: Trần Văn Hải, sinh ngày 22/9/1998, địa chỉ: Xóm Đồng Tâm, xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Trần Khánh Linh, sinh ngày: 30/01/2004, địa chỉ: Thôn 78, Mỹ Thắng, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định; Phan Thị Thanh Huyền, sinh ngày: 10/7/1998, trú tại: Bảo Long Bãi, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; Hoàng Văn Nghĩa, sinh ngày 21/10/2003, nơi sinh: Hà Tây.

- Đối với những người đặt làm và người đứng tên trên các bằng tốt nghiệp THPT: Võ Duy Mạnh, sinh ngày: 12/10/1992; trú tại: Thôn Đồng Miếu, xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; Phạm Văn Tươi, sinh ngày: 23/9/2004, nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Nguyễn Duy Khánh; sinh ngày: 23/10/2003, nơi sinh: tỉnh Nam Định; Vũ Phúc Thọ; sinh ngày: 21/2/2002, nơi sinh: Bắc Ninh; Bùi Danh Thái, sinh ngày: 26/2/2005, nơi sinh: Hà Tĩnh; Nguyễn

Thanh Thắng, sinh ngày: 01/10/1994, nơi sinh: Đại Lộc, Quảng Nam; Phạm Văn Hoài, sinh ngày: 25/3/1999, nơi sinh: Bạc Liêu.

- Các dữ liệu điện tử trong máy tính, điện thoại di động đã thu giữ của Trịnh Tuấn A có trên 2.000 hình ảnh (gồm văn bằng chứng chỉ giả, văn bằng chứng chỉ gốc (do Tuấn A thu thập sử dụng làm mẫu), nhiều hình ảnh chụp bưu kiện (phong thư) gửi đi (Tuấn A khai là địa chỉ người đặt làm giấy tờ giả); nhiều hình ảnh trao đổi qua Zalo làm giấy tờ giả; hình ảnh chụp giao dịch thoả thuận giữa Tuấn A và các đối tượng khác. Nhưng do các đối tượng ở nhiều địa phương trong cả nước, việc thu thập văn bằng, chứng chỉ giả do Tuấn A làm gặp khó khăn. Trịnh Tuấn A khai nhận: Do làm quá nhiều nên không nhớ hết đã làm cho ai, giấy tờ gì? Việc gửi giấy tờ giả đã làm qua địa chỉ trung gian hay chuyển trực tiếp địa chỉ người đặt làm Tuấn A không xác định được. Trên hình ảnh lưu trong giữ liệu điện tử, Tuấn A xác định những hình ảnh bằng cấp chụp khi chưa dán tem là do Tuấn A làm giả chụp lại, còn lại những bằng cấp có dán tem Tuấn A không nhớ hết đâu là tài liệu do Tuấn A làm giả, đâu là tài liệu gốc Tuấn A thu về để làm mẫu. Những phong bì thư gửi đi là địa chỉ của những người đặt làm bằng. Nhưng có thư đến nơi, có thư không. Khi thư không chuyển phát thành công Tuấn A có gọi điện cho người đặt làm trên số điện thoại không thấy trả lời, không liên lạc được. Do đó, chưa có căn cứ để xác định số lượng tài liệu giả do bị can Trịnh Tuấn A làm giả được lưu trên các thiết bị này nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với giao dịch ngân hàng 02 tài khoản số 107871152247 và 108879805552 mở tại ngân hàng Vietinbank mang tên Trịnh Tuấn A từ năm 2020 đến nay cho thấy: Bố mẹ Trịnh Tuấn A có sản xuất inoc thủ công mang bán ra thị trường. Tuấn A vừa sử dụng tài khoản làm giao dịch bán giấy tờ giả, vừa làm giao dịch bán thiết bị inoc cho gia đình. Có rất nhiều tài khoản chuyển tiền đến cho Trịnh Tuấn A với số tiền trùng khớp với giá tiền mà Tuấn A báo giá để làm bằng, giấy tờ giả. Bị cáo Nguyễn Mạnh H, Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Hồng C, Triệu Trọng Long, Phạm Mạnh T nhiều lần chuyển tiền đến tài khoản của Trịnh Tuấn A. Tuy nhiên, các bị cáo đều không nhớ và không xác định được việc chuyển tiền đến cho Trịnh Tuấn A với mục đích gì. Do đó, chưa đủ cơ sở kết luận số tiền chuyển khoản trên là chuyển để làm giấy tờ, bằng cấp giả cho ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

[15] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Tuấn A, Nguyễn Mạnh H, Triệu Trọng L, Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Hồng C, Trịnh Văn C, Nguyễn Mạnh Tùng phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức”;

* Căn cứ vào điểm a khoản 3, 4 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Trịnh Tuấn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2024;

+ Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Tuấn A số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

+ Truy thu của bị cáo Trịnh Tuấn A số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

* Căn cứ vào điểm c khoản 2, 4 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Trịnh Văn C, Đỗ Thị Ngọc H;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Mạnh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh H số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2024 đến ngày 15/6/2024).

Giao bị cáo Trịnh Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Tam Thuận, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trịnh Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Văn C số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Ngọc H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Thị Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã Phụng Lâu, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Đỗ Thị Ngọc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Thị Ngọc H số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

* Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng C cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Hồng C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hồng C số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

* Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Tùng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2024 đến ngày 15/6/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh Tùng cho Ủy ban nhân dân phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Mạnh Tùng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh Tùng số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Triệu Trọng L 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước của giữ Trịnh Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Plus; của Phạm Mạnh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 8 Z5G; của Nguyễn Hồng C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; của Nguyễn Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng đồng.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Trọng L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, bản 256G, số máy: MU793VN/A, số seri: LQCWT3DPY7; 01 CPU máy tính hiệu Orient cũ đã qua sử dụng và 03 hộ chiếu mang tên Triệu Trọng L, Trần Thanh Trang, Trần Thị Minh.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 06/CCTHA ngày 15/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện X).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trịnh Tuấn A, Nguyễn Mạnh H, Triệu Trọng L, Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Hồng C, Trịnh Văn C, Nguyễn Mạnh Tùng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã, TT nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung